

Đồng Nai, ngày 09 tháng 3 năm 2018

Số: 33 /KH-BCĐ

KẾ HOẠCH
Phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm trên người
tỉnh Đồng Nai năm 2018

Phần I
TÌNH HÌNH DỊCH BỆNH NĂM 2017

I. Đánh giá chung tình hình dịch bệnh trên địa bàn tỉnh

Năm 2017, tình hình một số dịch bệnh trên địa bàn tỉnh giảm so với năm 2016 như: Lỵ trực trùng ghi nhận 73 trường hợp, giảm 31,8% so với cùng kỳ 2016 (107); Tiêu chảy ghi nhận 3.314 trường hợp, giảm 1,8% so với cùng kỳ 2016 (3.374); Sốt rét ghi nhận 126 trường hợp, giảm 9% so với cùng kỳ năm 2016 (139). Sởi ghi nhận 02 trường hợp, giảm 01 trường hợp so với cùng kỳ 2016 (03 trường hợp). Các bệnh tăng là bệnh sốt xuất huyết có 5.492 trường hợp mắc, tỷ lệ mắc bệnh sốt xuất huyết/100.000 dân là 179, tăng 43,2% so với cùng kỳ năm 2016 (125); bệnh tay chân miệng ghi nhận 3.640 trường hợp mắc, tỷ lệ mắc bệnh tay chân miệng/100.000 dân là 123, tăng 32,3% so với cùng kỳ năm 2016 (93); bệnh viêm gan vi rút ghi nhận 159 trường hợp, tăng 14,5 lần so với cùng kỳ 2016 (11 trường hợp); bệnh Thủy đậu 387 trường hợp, tăng 3,1 lần so với cùng kỳ 2016 (124 trường hợp).

II. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu phòng, chống dịch bệnh năm 2017

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu phòng chống bệnh truyền nhiễm gây dịch

Chỉ tiêu năm 2017	Kết quả năm 2017	Kết quả năm 2016	Kết quả so với kế hoạch
1. Bệnh tay chân miệng (TCM) - Giảm 10% mắc TCM/100.000 dân so với giai đoạn 2011-2015 (< 196) - Không chế không để bệnh xảy ra thành dịch	Tổng số mắc: 3.640 Tỷ lệ mắc TCM/100.000 dân: 123 Tăng 32,92% Số trường hợp tử vong: 0	Tổng số mắc: 2.734 Tỷ lệ mắc TCM/100.000 dân: 93 Số trường hợp tử vong: 0	Đạt Không Đạt Đạt
2. Bệnh sốt xuất huyết (SXH): - Tỷ lệ mắc SXH/100.000 dân (< 180) 100% xã có nguy cơ bùng phát dịch được triển khai chiến dịch diệt lăng quăng 2 lần/năm Giảm 10% tỷ lệ chết/mắc so với	Tổng số mắc: 5.492 Tỷ lệ mắc SXH/100.000 dân: 179 Tăng 47,3% 4 lần	Tổng số mắc: 3.729 Tỷ lệ mắc SXH/100.000 dân: 125 4 lần	Đạt Vượt kế hoạch Không Đạt

Chỉ tiêu năm 2017	Kết quả năm 2017	Kết quả năm 2016	Kết quả so với kế hoạch
trung bình 05 năm 2011-2015. Không chế không để dịch lớn xảy ra	vong: 04	vong: 02	
3. Dịch cúm A (H5N1) và cúm A (H1N1): Không chế không để xảy ra dịch cúm	Không có trường hợp mắc cúm A (H5N1); (H1N1); (H7N9)	Không có trường hợp mắc cúm A (H5N1); (H1N1); (H7N9)	Đạt
4. Bệnh Rubella: Không chế không để xảy ra dịch.	Không có dịch bệnh lớn	Không có dịch bệnh lớn	Đạt
5. Bệnh tả: Không chế không để xảy ra dịch	Không có trường hợp mắc bệnh	Không có trường hợp mắc bệnh	Đạt
6. Bệnh sốt rét Giảm tỷ lệ sốt rét so với năm trước; Không để tử vong do bệnh sốt rét xảy ra; Không chế không để xảy ra dịch sốt rét	Tổng số mắc: 126 Giảm 9 % Tử vong: 01	Tổng số mắc: 139 Tử vong: 0	Đạt Không Đạt Đạt
7. Bệnh Đại: Không xảy ra tử vong	0 cas tử vong	0 cas tử vong	Đạt
8. Các bệnh truyền nhiễm thuộc chương trình tiêm chủng mở rộng: - Giảm số trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm thuộc chương trình tiêm chủng mở rộng so với năm trước. - Duy trì thành quả thanh toán bại liệt, loại trừ uốn ván sơ sinh, tiến tới không chế bệnh sởi	Số bệnh truyền nhiễm có tỷ lệ mắc giảm so với năm 2015 là: 11/28 bệnh truyền nhiễm thuộc chương trình tiêm chủng mở rộng;	Số bệnh truyền nhiễm có tỷ lệ mắc giảm so với năm 2014 là: 10/28 bệnh truyền nhiễm thuộc chương trình tiêm chủng mở rộng;	Đạt
9. Các bệnh truyền nhiễm gây thành dịch: Giám sát, phát hiện sớm, xử lý kịp thời không để xảy ra dịch lớn.	Không có bệnh truyền nhiễm xảy ra thành dịch.	Không có bệnh truyền nhiễm xảy ra thành dịch.	Đạt

2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chương trình tiêm chủng mở rộng

STT	Vắc xin	Chỉ tiêu	Kết quả (%)	Đánh giá
1	BCG (Lao)	$\geq 90\%$	90,8	Đạt
2	Viêm gan B ≤ 24 giờ	$\geq 80\%$	81,5	Đạt
3	DPT-VGB-Hib	$\geq 98\%$	98,2	Đạt
4	OPV 3 (Bại Liệt)	$\geq 98\%$	98,1	Đạt
5	Sởi 1 (trẻ 9 tháng)	$\geq 98\%$	98,1	Đạt

STT	Vắc xin	Chỉ tiêu	Kết quả (%)	Đánh giá
6	Tiêm chủng đầy đủ	$\geq 98\%$	98	Đạt
7	Tỉ lệ BV phòng UVSS	$\geq 90\%$	91	Đạt
8	MR/Sởi 2 (trẻ 18 tháng)	$\geq 95\%$	95	Đạt
9	DPT 4 (trẻ 18 tháng)	$\geq 80\%$	82	Đạt
10	Viêm não Nhật bản B mũi 2	$\geq 90\%$	92	Đạt
11	Viêm não Nhật bản B mũi 3	$\geq 90\%$	90	Đạt
12	Tiêm UV2+ PNCT	$\geq 90\%$	92	Đạt
13	Tiêm UV2+ PNSĐ	$\geq 90\%$	92,8	Đạt

III. Dự báo tình hình dịch bệnh năm 2018

- Những tháng đầu năm 2018 tình hình dịch bệnh trên cả nước, tại tỉnh Đồng Nai có xu hướng gia tăng như các bệnh lây truyền từ động vật sang người, các dịch bệnh sốt xuất huyết, tay chân miệng, cúm vẫn xảy ra.

- Theo ghi nhận từ Tổ chức Y tế thế giới, trong những tháng cuối năm 2017 và đầu năm 2018, tình hình dịch cúm trên thế giới có nhiều diễn biến phức tạp, tiếp tục ghi nhận các trường hợp mắc cúm A(H7N9) tại Trung Quốc, bùng phát cúm mùa tại Mỹ và cúm A(H1N1) tại Triều Tiên.

Phần II

KẾ HOẠCH PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH TRUYỀN NHIỄM TỈNH ĐỒNG NAI NĂM 2018

I. Mục tiêu, chỉ tiêu:

1. Mục tiêu chung:

- Chủ động phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm ở người trên phạm vi toàn tỉnh; phát hiện sớm để không chế kịp thời dịch bệnh, không để dịch bùng phát và lan rộng;

- Giảm tỷ lệ mắc và tử vong do các bệnh truyền nhiễm gây dịch, bảo vệ sức khỏe nhân dân, góp phần ổn định, phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể:

- Tập trung các dịch bệnh đang lưu hành tại địa phương có tỷ lệ mắc cao như: tay chân miệng, sốt xuất huyết, sởi, cúm A(H5N1), cúm A (H7N9), cúm A (H1N1).

- Không chế kịp thời không để bệnh dịch bùng phát như: viêm màng não do não mô cầu, viêm não Nhật bản, thương hàn, rota virus, thủy đậu, quai bị, ho gà, bệnh liên cầu lợn.

- Giảm tỷ lệ mắc các bệnh có vắc xin trong chương trình tiêm chủng mở rộng như: bệnh sởi dưới 2 trường hợp/100.000 dân, bạch hầu giảm xuống dưới 0,02 trường hợp/100.000 dân, ho gà dưới 0,2 trường hợp/100.000 dân. Giữ vững kết quả không chế bại liệt, loại trừ bệnh uốn ván sơ sinh.

- Duy trì tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ trên 98% và giữ vững kết quả tiêm chủng đã đạt được của Chương trình tiêm chủng mở rộng, đảm bảo công tác an toàn tiêm chủng, tăng cường quản lý về an toàn tiêm chủng, an toàn sinh học.

- Tăng cường năng lực hệ thống giám sát, giám sát chủ động phòng chống dịch bệnh tại các tuyến, báo cáo kịp thời, đầy đủ, chính xác tình hình dịch bệnh tại

địa phương. Giám sát chặt chẽ, ngăn chặn kịp thời, không để bệnh dịch xâm nhập vào địa phương, không gây dịch lớn.

- Tăng cường năng lực phòng xét nghiệm trong lấy mẫu bệnh phẩm, bảo quản vận chuyển, thực hiện các xét nghiệm, chẩn đoán tác nhân gây bệnh.

- Tăng cường hiệu quả phối hợp liên ngành triển khai các biện pháp phòng chống dịch, kiểm tra, giám sát các hoạt động tại địa phương.

- Duy trì đội đáp ứng nhanh, đội chống dịch cơ động, đảm bảo đầy đủ trang thiết bị, vật tư, hóa chất để đáp ứng dịch bệnh khẩn cấp.

3. Chỉ tiêu chuyên môn

- 100% bệnh, dịch mới phát sinh được phát hiện và xử lý kịp thời.

- Trên 85% cán bộ làm công tác phòng chống dịch được tập huấn về giám sát, thông tin, báo cáo bệnh truyền nhiễm.

- Giảm 5 - 10% số mắc, chết bệnh truyền nhiễm phổ biến so với trung bình 5 năm giai đoạn 2013 - 2017.

TT	Chỉ tiêu 2018 Mắc/100.000 dân	Trung bình 5 năm 2013-2017/100.000 dân
1	Cúm A(H5N1) Giám sát phát hiện sớm trường hợp xâm nhập, xử lý kịp thời không để dịch bệnh bùng phát, lan rộng.	Không ghi nhận trường hợp mắc
2	Cúm A(H7N9) Giám sát phát hiện sớm trường hợp xâm nhập, xử lý kịp thời không để dịch bệnh bùng phát, lan rộng.	Không ghi nhận trường hợp mắc
3	MERS-CoV Giám sát phát hiện sớm trường hợp xâm nhập, xử lý kịp thời không để dịch bệnh bùng phát, lan rộng.	Không ghi nhận trường hợp mắc
4	Ebola Giám sát phát hiện sớm trường hợp xâm nhập, xử lý kịp thời không để dịch bệnh bùng phát, lan rộng.	Không ghi nhận trường hợp mắc
5	Bệnh Tay chân miệng - Tỷ lệ mắc/100.000 dân: < 140 - Tỷ lệ tử vong/100.000 dân:<0,0063 - Tỷ lệ chết/mắc:< 0,0009	155 <0,007 < 0,001
6	Bệnh Tả Giám sát phát hiện sớm, xử lý kịp thời không để gia tăng số mắc và xảy ra dịch bệnh	Không ghi nhận trường hợp mắc
7	Bệnh sốt xuất huyết - Giảm tỷ lệ mắc/100.000 dân: < 170 - Không chế tỷ lệ chết/mắc:<0,09% - Phần trăm số bệnh nhân sốt xuất huyết được chẩn đoán bằng xét nghiệm huyết thanh	
8	Bệnh do vi rút Zika	100% ca bệnh được phát

TT	Chỉ tiêu 2018 Mắc/100.000 dân	Trung bình 5 năm 2013-2017/100.000 dân
	- Giám sát phát hiện sớm, xử lý kịp thời	hiện và xử lý theo đúng quy định.
9	Bệnh Đại - Không chế ≤ 1 trường hợp tử vong	≤ 1
10	Bệnh lây truyền từ động vật sang người Giám sát phát hiện sớm, xử lý kịp thời không để gia tăng số mắc và xảy ra dịch bệnh	01 ổ dịch bệnh do liên cầu lợn
11	Thủy đậu - Giảm tỷ lệ mắc/100.000 dân: <7 - Không có trường hợp tử vong	- 7 - Không có trường hợp tử vong
12	Quai bị - Giảm tỷ lệ mắc/100.000 dân: <6 - Không có trường hợp tử vong	- 6 - Không có trường hợp tử vong

II. Nội dung hoạt động

1. Chỉ đạo, tổ chức triển khai

- Tăng cường trách nhiệm của chính quyền các cấp trong công tác chỉ đạo phòng chống dịch, công tác nắm tình hình và chủ động triển khai các biện pháp phòng chống dịch trong trường hợp có dịch xảy ra.

- Cùng cố, kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh nguy hiểm ở người từ tỉnh đến cơ sở; tăng cường kiểm tra, đôn đốc hoạt động của các Ban chỉ đạo cấp cơ sở; duy trì chế độ giao ban phù hợp với tình hình dịch từng giai đoạn.

2. Đầu tư tài chính, nguồn nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị

- Sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên của ngành y tế và các ngành liên quan, kinh phí của các chương trình mục tiêu quốc gia, các dự án.

- Sử dụng nhân lực tại chỗ; đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, thực hiện chế độ chính sách theo quy định cho đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống dịch bệnh.

- Thu hút nguồn lực đầu tư cho Trung tâm y tế tuyến huyện phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh;

3. Hoạt động chuyên môn phòng chống dịch bệnh

a) Hoạt động giảm mắc

- Thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu Y tế trên địa bàn.

- Chủ động giám sát bệnh, phát hiện sớm các trường hợp đầu tiên mắc bệnh để có biện pháp cách ly, thu dung, điều trị kịp thời.

- Thực hiện điều tra dịch tễ ca bệnh, phân tích, dự báo xu hướng phát triển của bệnh dịch ở từng ổ dịch để có biện pháp phòng, chống thích hợp. Giám sát và kiểm soát chặt chẽ các ổ dịch cũ.

- Tăng cường năng lực lấy mẫu xét nghiệm cho tuyến huyện, lấy phòng xét nghiệm của Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh làm trung tâm, phối hợp về chuyên môn với các Viện chuyên ngành để đảm bảo phát hiện nhanh, chính xác tác nhân gây bệnh truyền nhiễm.

b) Hoạt động giảm tử vong

- Tăng cường giám sát, điều tra, phát hiện sớm; điều trị kịp thời, triệt để các ca bệnh truyền nhiễm;

- Triển khai các đội cơ động chống dịch, đội cấp cứu lưu động, kịp thời hỗ trợ tuyến dưới, thu dung, điều trị bệnh nhân tại chỗ khi dịch lớn xảy ra;

- Đầu tư trang thiết bị kỹ thuật, sẵn sàng phương tiện chẩn đoán, điều trị, cấp cứu bệnh nhân. Cử bác sĩ tập huấn và tập huấn lại cho tuyến dưới về phác đồ điều trị, hồi sức cấp cứu.

c) Tập huấn, truyền thông, giáo dục sức khỏe

- Tổ chức các lớp tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn về giám sát, xử lý các loại dịch bệnh cho cán bộ làm công tác dự phòng các tuyến và y tế cơ sở.

- Triển khai có hiệu quả công tác tuyên truyền phòng chống dịch bệnh trên địa bàn tỉnh. Xây dựng các phóng sự, tin, bài, các thông điệp truyền thông giáo dục sức khỏe hướng tới từng nhóm đối tượng cụ thể.

- Tăng cường các hoạt động truyền thông trực tiếp tại cơ sở như họp thôn ấp, tổ dân phố; phát thanh trên hệ thống loa truyền thanh xã, phường, thị trấn. Tập trung tuyên truyền, giáo dục tại những nơi có nguy cơ cao, tập trung đông người như trường học, công trường, xí nghiệp.

d) Công tác nghiên cứu khoa học

- Tăng cường, khuyến khích việc xây dựng, triển khai các đề tài nghiên cứu khoa học về kiến thức, hành vi trong phòng, chống một số bệnh truyền nhiễm của người dân trên địa bàn tỉnh; nghiên cứu về đặc điểm tác nhân gây bệnh tại Đồng Nai để đề xuất các biện pháp phòng chống thích hợp.

- Phối hợp, tham gia nghiên cứu, thực hiện các đề tài khoa học về phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm của Bộ Y tế, Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương.

e) Phối hợp liên ngành

- Tăng cường các hoạt động phối hợp liên ngành trong công tác phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm giữa các ngành: Y tế - Giáo dục và Đào tạo trong công tác phòng chống dịch bệnh trong trường học; Y tế - Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong công tác giám sát, xử lý ổ dịch cúm gia cầm, bệnh dại, liên cầu lợn và các bệnh dịch từ súc vật lây sang người.

- Huy động sự tham gia tích cực của các đoàn thể (Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh...) vào công tác phòng, chống dịch bệnh.

III. Tổ chức thực hiện

1. Sở Y tế

- Chịu trách nhiệm theo dõi tình hình dịch bệnh trên địa bàn tỉnh, kịp thời tham mưu UBND tỉnh văn bản chỉ đạo các sở, ngành, đơn vị, địa phương tăng cường các hoạt động phòng chống dịch bệnh; xây dựng kế hoạch chi tiết cho từng loại bệnh dịch cụ thể, khi có dịch xảy ra.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, các ban, ngành, đoàn thể chỉ đạo, kiểm tra, giám sát công tác phòng chống dịch bệnh; triển khai, tổ chức thực hiện kế hoạch, báo cáo kết quả thực hiện gửi UBND tỉnh, Bộ Y tế theo quy định.

- Phối hợp các sở, ngành thành lập các Đoàn kiểm tra liên ngành, kiểm tra việc triển khai kế hoạch phòng chống dịch bệnh, các biện pháp vệ sinh phòng bệnh, phòng chống ô nhiễm môi trường, xử lý môi trường tại các địa bàn có nguy cơ xảy ra dịch bệnh.

- Phối hợp với các cơ quan truyền thông của tỉnh thông tin kịp thời, chính xác diễn biến tình hình dịch bệnh, triển khai các hoạt động truyền thông phòng chống dịch bệnh.

- Phối hợp, chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra đánh giá hiệu quả công tác phòng chống dịch bệnh của các sở, ngành, các huyện, thị xã, thành phố và các khu dân cư.

- Chỉ đạo thực hiện tốt các hoạt động chuyên môn trong công tác phòng chống dịch: Giám sát chặt chẽ dịch tại cộng đồng, cơ sở y tế, giám sát hành khách nhập cảnh từ các vùng có dịch, vùng có ổ dịch cũ nhằm phát hiện sớm ca bệnh dịch để tổ chức xử lý kịp thời ổ dịch không để dịch lan rộng. Chỉ đạo các bệnh viện chuẩn bị khu cách ly đảm bảo đủ giường bệnh, thuốc, dịch truyền, trang thiết bị cũng như nhân lực sẵn sàng tiếp nhận, cách ly, điều trị bệnh nhân.

- Nếu trường hợp có dịch lớn xảy ra trên địa bàn sẽ huy động thành lập Bệnh viện dã chiến nơi có ổ dịch để kịp thời tiếp nhận, điều trị bệnh nhân tại chỗ, hạn chế việc chuyển bệnh nhân nhằm tránh lây lan mầm bệnh cho cộng đồng.

- Đảm bảo đủ trang thiết bị, vật tư, hóa chất, thuốc...cho công tác phòng chống dịch.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo triển khai các hoạt động phòng chống dịch trong trường học.

- Phối hợp với Sở Y tế tổ chức tuyên truyền cho học sinh về dịch bệnh và các biện pháp phòng chống dịch trong nhà trường; khuyến khích học sinh tham gia các hoạt động phòng chống dịch tại cộng đồng.

- Cung cấp kịp thời thông tin về trường hợp dịch bệnh trong trường học cho ngành Y tế để phối hợp xử lý.

- Thực hiện tốt công tác y tế trường học, chỉ đạo các trường tổ chức bữa ăn cho học sinh bán trú đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Thường xuyên giám sát và báo cáo tình hình dịch bệnh của gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh; quản lý chặt chẽ việc vận chuyển gia súc gia cầm trên địa bàn khi có dịch xảy ra. Trong năm 2018 tổ chức triển khai việc tiêm ngừa đại theo đúng chuẩn, thường xuyên tăng cường giám sát việc tiêm ngừa đại; chỉ đạo các đơn vị thú y trực thuộc tổ chức truyền truyền sâu rộng trong nhân dân kiến thức phòng ngừa, tiêm ngừa bệnh đại, thực hiện đầy đủ việc tiêm phòng đại cho vật nuôi chó, mèo...; hạn chế thấp nhất tử vong do bệnh đại và phấn đấu không để xảy ra tử vong do bệnh đại trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa, xã, phường, thị trấn tổ chức thực hiện kế hoạch di dời các cơ sở chăn nuôi gia súc, gia cầm vào vùng khuyến khích chăn nuôi theo đúng quy định; có kế hoạch quy hoạch tạm thời khu chăn nuôi đàn chim yến không để ở khu dân cư.

- Thông tin kịp thời diễn biến dịch bệnh trên gia súc, gia cầm để triển khai các biện pháp phòng chống dịch trên người. Tổ chức tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh; kiểm tra việc xuất nhập gia súc, gia cầm qua các Trạm kiểm dịch động vật, cửa cảng hải quan trên địa bàn tỉnh để chủ động ngăn ngừa sự lây truyền của cúm A (H1N1), (H5N1), (H7N9).

- Tăng cường phối hợp kiểm tra liên ngành trong việc quản lý giết mổ gia súc, gia cầm của các cơ sở; phối hợp với cơ quan chức năng, chính quyền địa phương giải quyết các tụ điểm giết mổ gia cầm không đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

4. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo, định hướng cơ quan báo, đài thực hiện tuyên truyền, hướng dẫn về phòng chống dịch bệnh trên địa bàn tỉnh.

5. Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy định hướng các cơ quan truyền thông về phòng chống dịch bệnh, tình hình và diễn biến dịch bệnh trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông đăng tải các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về phòng, chống dịch bệnh để cộng đồng biết, thực hiện.

6. Báo Đồng Nai, Báo Lao động Đồng Nai, Đài Phát Thanh - Truyền hình Đồng Nai, Sở Thông tin và Truyền thông (Cổng thông tin điện tử của tỉnh)

- Tăng cường tuyên truyền các biện pháp, phòng chống dịch bệnh trên các phương tiện truyền thông đại chúng, đa dạng hoá các loại hình truyền thông nhằm truyền tải thông tin đến người dân; chú trọng tuyên truyền, hướng dẫn về giữ gìn vệ sinh môi trường, vệ sinh cá nhân nhằm hạn chế dịch bệnh.

- Phối hợp với Sở Y tế để được cung cấp thông tin, tài liệu về phòng, chống dịch bệnh, các biện pháp phòng tránh, cách nhận biết triệu chứng, dấu hiệu của dịch bệnh để nhân dân biết, xử lý, điều trị kịp thời.

7. Sở Giao thông vận tải

- Chỉ đạo Thanh tra Sở Giao thông Vận tải phối hợp với lực lượng Công an, Quản lý thị trường, Thú y trong công tác kiểm tra, kiểm soát việc vận chuyển gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh khi có dịch bệnh xảy ra;

- Chỉ đạo các doanh nghiệp vận tải, các bến xe trên địa bàn thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm do Bộ Y tế quy định;

- Hỗ trợ điều động phương tiện vận tải đáp ứng tình huống cần di chuyển người dân đến khu vực cách ly khi cần thiết.

8. Sở Công Thương

- Xây dựng kế hoạch và các phương án phòng chống dịch phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của ngành.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp kiểm soát tốt việc lưu thông, phân phối gia súc gia cầm và các sản phẩm từ gia súc gia cầm phù hợp với chức năng nhiệm vụ của ngành; xây dựng quy chế kiểm tra, giám sát; quản lý chặt chẽ việc mua bán gia súc, gia cầm tại các chợ.

9. Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu, đề xuất UBND tỉnh những nội dung liên quan nguồn vốn đầu tư, nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia cho các chương trình, dự án phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm của tỉnh.

10. Sở Tài chính có trách nhiệm xem xét, cân đối và tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí cho hoạt động phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm; chuẩn bị nguồn dự phòng để sử dụng trong trường hợp cần thiết.

11. Sở Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp với y tế địa phương trong hướng dẫn xử lý môi trường vùng có dịch bệnh.

12. Bộ chỉ huy quân sự tỉnh

- Phối hợp với Sở Y tế xây dựng kế hoạch và các phương án kết hợp dân, quân y trong công tác phòng chống dịch.

- Đảm bảo điều động các lực lượng vũ trang của tỉnh hỗ trợ ngành y tế khi có yêu cầu phòng chống dịch.

13. Công an tỉnh có kế hoạch đảm bảo an toàn vùng dịch khi có dịch xảy ra; hỗ trợ kiểm soát các chốt kiểm soát động vật, kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền.

14. Ban Quản lý các Khu công nghiệp phối hợp với Sở Y tế chỉ đạo, hướng dẫn các doanh nghiệp thực hiện tốt công tác vệ sinh phòng bệnh; kịp thời báo cáo tình hình dịch bệnh về các đơn vị y tế cùng cấp để phối hợp triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh.

15. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức đoàn thể tỉnh chỉ đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, tổ chức đoàn thể các cấp, chủ động phối hợp với chính quyền địa phương triển khai công tác phòng chống dịch bệnh tại cộng đồng dân cư; vận động cán bộ, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia phòng, chống dịch bệnh hiệu quả; hưởng ứng phong trào vệ sinh yêu nước, đảm bảo vệ sinh môi trường nơi ở, khu dân cư và phát hiện sớm các dấu hiệu mắc bệnh để điều trị kịp thời, ngăn ngừa dịch bệnh lây lan. Hằng năm xét thẩm định công nhận danh hiệu ấp, khu phố văn hóa phải đánh giá các tiêu chí khu dân cư đảm bảo vệ sinh môi trường, không để xảy ra các dịch bệnh.

16. UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa

- Xây dựng kế hoạch, bố trí kinh phí phòng chống dịch tại địa phương.

- Kiện toàn Ban chỉ đạo phòng chống dịch, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên trực tiếp theo dõi và chỉ đạo các hoạt động phòng, chống dịch theo từng địa bàn dân cư.

- Thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch phòng chống dịch bệnh tại địa bàn để có chỉ đạo, đôn đốc thực hiện đạt kết quả tốt.

- Chỉ đạo tuyên truyền để nhân dân biết cách tự phòng bệnh, chủ động đến các cơ sở y tế khi có dấu hiệu nghi ngờ và tích cực tham gia các hoạt động phòng chống dịch tại cộng đồng.

IV. Kinh phí

Các sở, ngành, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch cho công tác phòng, chống dịch bệnh năm 2018 theo nguồn kinh phí đã được phân bổ. Dự trù kinh phí phát sinh (nếu có) gửi Sở Y tế tổng hợp, đề xuất Sở Tài chính thẩm định, đề xuất UBND tỉnh theo quy định.

Trên đây là kế hoạch phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm năm 2018 của Ban chỉ đạo phòng, chống và loại trừ các bệnh dịch nguy hiểm tỉnh. Yêu cầu các sở, ngành, đơn vị, UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa triển khai, tổ chức thực hiện. Sở Y tế là cơ quan theo dõi việc triển khai thực hiện kế hoạch, kịp thời báo cáo tình hình dịch bệnh gửi UBND tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận

- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- Bộ Y tế;
- Cục Y tế Dự phòng, BYT;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBT;
- Ủy ban MTTQ, các tổ chức đoàn thể tỉnh;
- Sở, ngành tại Phần II, Mục III;
- Chánh, Phó VP.UBT (VX);
- TTYTDP tỉnh;
- UBND các huyện, TXLK, TPBH;
- Lưu : VT, KGVX, CNN, KT.



TRƯỞNG BAN

PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH

Nguyễn Hòa Hiệp